

Đề bài

Hai bức tranh "mùa thu xưa
– mùa thu nay" và sự thay
đổi về cảm xúc của Nguyễn
Đình Thi trong bài thơ
“ĐẤT NƯỚC”

Bài làm

Nguyễn Đình Thi là một nghệ sỹ đa tài, ông thành công trong rất nhiều lĩnh vực như thơ ca, âm nhạc, hội họa... Nhưng dường như ông vẫn được người đời nhắc đến nhiều nhất với tư cách một nhà thơ. Và ông là một nhà thơ viết rất hay, rất ấn tượng về hình ảnh một đất nước đau thương mà bất khuất trong chiến tranh, về tình yêu đôi lứa hài hòa trong tình yêu Tổ quốc. “Đất nước” là một đỉnh cao trong sự nghiệp thơ ca của Nguyễn Đình Thi. Bài thơ được hình thành trong một khoảng thời gian dài. Tiên thân của Đất nước là bài “Sáng mát trong như sáng năm xưa” (1948) và “Đêm mít tinh” (1949). Cả hai bài thơ đều viết từ Việt Bắc kháng Pháp trong tâm trạng nhớ Hà Nội, nỗi nhớ da diết, dạt dào yêu thương.

Nguyễn Đình Thi không sinh ra nhưng lớn lên ở Hà Nội, có lẽ vì thế mà ông có rất nhiều gắn bó với Hà Nội. Trong bài “Người Hà Nội” sáng tác hồi đầu kháng chiến, bằng cả nét nhạc và lời ca, ông đã thể hiện được sâu sắc ý chí cách mạng và cái thần thái tài hoa của ba mươi sáu phố phường:

*“Những cửa đầu ô
Tiu tiu gánh gồng, đây Ô chợ Dừa, kia Ô Cầu Dền
Làn áo xanh nâu...”*

Trong bài “Sáng mát trong như sáng năm xưa” cũng phảng phất một cái hồn Hà Nội như vậy: đẹp, thơ mộng và đầy không khí lãng mạn chiến đấu. Bài thơ đã mở đầu bằng những câu thơ đẹp, bình yên tựa như mùa thu Hà Nội:

*“Sáng mát trong như sáng năm xưa
Gió thổi mùa thu hương cốm mới”*

Bài thơ “Đất nước” là sự sắp đặt cạnh nhau của hai bức tranh mùa thu Hà Nội ở hai thời điểm khác nhau nhưng bức tranh nào cũng thật đẹp, thật đậm chất Hà Nội. Đã có rất nhiều nhà văn nhà thơ khác viết về mùa thu, nhưng Nguyễn Đình Thi có một điểm rất khác, rất độc đáo, ông không cảm nhận mùa thu bằng những hình ảnh ước lệ “sen tàn, cúc nở hoa, lá ngô rụng” cũng không đón nhận mùa thu bằng “rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang / Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng” như Xuân Diệu, ông cảm nhận mùa thu bằng “hương cốm mới” rất đặc trưng cho Hà Nội. Người Hà Nội lịch lãm, tinh tế từ lời ăn tiếng nói cho đến những thức quà. Hương cốm gợi lên sự tinh túy, giản dị rất đặc trưng cho Hà Nội mỗi độ thu sang. Một hình ảnh giản dị, nhưng lại tả được không gian, thời gian thu, vừa bộc lộ tấm lòng yêu Hà Nội, yêu đất nước sâu lắng, thiết tha của thi nhân.

Đứng trước mùa thu Việt Bắc, nhà thơ đã bồi hồi nhớ lại mùa thu đã xa. Đó là mùa thu phải từ biệt quê hương ra đi vì nghĩa lớn:

*“Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội
Những phố dài xao xác hơi may”*

Nỗi nhớ về Hà Nội vào thu được miêu tả qua những chi tiết cụ thể và đầy ấn tượng “Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội”, diễn tả chính xác giây phút chuyển mùa, giây phút giao thoa giữa hơi âm mùa hè chưa kịp đi qua hết và cái lạnh đầu thu báo hiệu gió rét mùa đông sắp về. Cái “chớm lạnh” tuy còn sẽ sàng, e ấp nhưng dường như đã báo trước một cảnh sắc thiên nhiên đầy thú vị:

*“Trời không nắng cũng không mưa
Chỉ hiu hiu rét cho vừa nhớ nhung”*

(Hồ Dzếnh)

Từ “chớm” là một từ đắt, nói lên cái giây phút ban đầu, giây phút mới hình ảnh của tạo vật và lòng người. Chút lạnh trong lòng Hà Nội vô cớ kéo theo cảm giác lạnh trong tâm hồn con người. Phải là một nghệ sỹ có sự rung động thật sự tinh tế, nhạy bén mới có thể nhận biết được sự “chớm” lan tỏa khắp không gian, thời gian và lòng người như vậy. Trước Nguyễn Đình Thi, Xuân Diệu đã cảm nhận ở mùa thu chút run rẩy của cây lá:

*“Những luồng run rẩy rung rinh lá
Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh”*

Bằng sự nhạy cảm trong giác quan, Nguyễn Đình Thi mở rộng tâm hồn lắng nghe “những phổ dài xao xác hơi may”. Hơi thu mới bắt đầu nhưng cũng đủ để kéo dài cái xe lạnh trên đường phố. Phố Hà Nội hẹp thôi, nhỏ thôi nhưng cái hơi lạnh ấy dễ khiến ta cảm thấy phố như dài hơn, vắng hơn. Là “hơi may” chứ không phải “heo may”, mùa thu mới chỉ “chớm” về, chưa đủ mạnh để làm thành heo may, chỉ là những gì nhẹ nhàng nhất, dịu dàng nhất, thi vị như hơi thở của mùa thu Hà Nội, một Hà Nội tài hoa, thanh lịch, cổ kính. Vì nhẹ nên nó mới “xao xác” thổi, xao xác như chính cái cảm giác băng khuâng, xao xuyến của cái lạnh không phải tỏa ra từ gió mà tỏa ra từ sự trống vắng, buồn hiu hắt của phố phường, của hồn người xa quê. Tâm trạng người xa quê, ra đi vì non sông đất nước lưu luyến khi chia tay Hà Nội, thấm thía cảm giác lạnh trong lòng Hà Nội và trong chính lòng mình. Giờ phút chia tay, Hà Nội như bỗng trở thành một sinh thể sống với hơi thu hiu hắt trong ngọn gió đầu mùa, những cơn gió gọi nhớ nhung, gọi niềm xa vắng.

*“Người ra đi đầu không ngoảnh lại
Sau lưng thềm nắng lá rơi đầy”*

Sắc thu Hà Nội đã hóa vào đời sống nội tâm con người, trở thành ký ức, thành tình yêu và nỗi nhớ. Bước chân người đi dứt khoát mà lòng lại lưu luyến, ngập ngừng, cái buồn ẩn sau trong “xao xác, hơi may”, “*cái buồn của một sự đoạn tuyệt lặng lẽ, tự chủ*” (Vũ Quần Phương).

Sau khi hồi tưởng đến mùa thu của những ngày rời Hà Nội ra đi vì nghĩa lớn với cảm xúc “*buồn buồn lặng lặng*” (Hoài Thanh), tác giả bộc lộ cảm

nghĩ của mình về mùa thu mới, thu trên đất ước nhân dân đã làm chủ vận mệnh của mình, đồng thời là mùa thu kháng chiến ở núi rừng Việt Bắc.

“Mùa thu nay khác rồi”

Đó là sự khác biệt về không gian, thời gian, tâm trạng của con người trước mùa thu. Nhưng cái khác trước hết của “mùa thu nay” được người đọc nhận ra ngay ở nhịp điệu, tiết tấu, hình ảnh thơ, từ những câu thơ thật ngắn sâu lắng, cổ kính đậm màu sắc Đường thi, đoạn thơ như một khúc hát của một trái tim chất chứa niềm vui, chất chứa sự tự do, tự chủ. Đứng giữa không gian bao la, giữa đất trời bát ngát thoáng đãng, với trái tim reo vui, tác giả đã lắng nghe, cảm nhận sắc thu, hồn thu mới “Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi” – “vui nghe” niềm vui xuất phát từ trái tim, niềm vui nhuộm cả cảnh vật, đất trời, mây nước.

“Gió thổi rừng tre phấp phới

Trời thu thay áo mới

Trong biếc nói cười thiết tha”

Phải chăng rừng tre phấp phới chính là sự ẩn dụ cho lá cờ đỏ bay phấp phới giữa chiến khu tự do, là niềm vui phơi phới của con người đang bay lên cùng với đất trời giải phóng. Trong niềm vui ấy, nhà thơ đã cảm nhận được sự thay đổi rất mực tinh tế của hồn thu, và bằng biện pháp nhân hóa, Nguyễn Đình Thi không chỉ diễn tả được sự thay đổi của sắc thu mà còn diễn tả được sự thay đổi của lòng người, của hồn người. Qua câu thơ của Nguyễn Đình Thi, dường như mùa thu đất nước được hồi sinh và hiện lên như một cô gái đầy sức trẻ “trong biếc nói cười thiết tha”. Câu thơ như khúc hát ngân vang cùng đất trời hòa vào lòng người. Không còn là một mùa thu “buồn buồn lặng lặng” mùa thu nay đã tươi sáng hơn, đẹp đẽ hơn, mùa thu từ đây không còn là “không thu thăm thu sâu” mà còn là “thu sướng nhuộm màu xuân mát mát”.

Đứng trước khung cảnh mùa thu đất nước như đang hồi sinh, trào dâng sức sống, niềm vui, với tình yêu thương nồng thắm, tác giả đã bộc lộ ý thức độc lập, tự chủ và niềm tự hào về Tổ quốc giàu đẹp. Thông qua tình cảm nồng thắm, yêu thương và chói đỏ tự hào của tác giả, bức tranh đất nước cứ lần lượt được mở ra với không gian ba chiều bát ngát và hiện lên với những đường nét, màu sắc, hình khối và cả hương vị, thật nên thơ, nên họa:

“Trời xanh đây là của chúng ta

Núi rừng đây là của chúng ta

Những cánh đồng thơm ngọt

Những ngả đường bát ngát

Những dòng sông đỏ nặng phù sa”

Câu thơ mang tính chất khẳng định, cùng đại từ chỉ định “đây” cùng những điệp ngữ “của chúng ta” đã vang lên đồng điệu niềm tự hào, kiêu hãnh

về quyền làm chủ đất nước. Nhà thơ như hát chung với dàn đồng ca của nhân dân, hòa chung vào cảm hứng vui sướng, tự hào được làm chủ đất trời thiên nhiên Tổ quốc tươi đẹp.

Hai bức tranh mùa thu với những cảm xúc khác nhau, với không gian, thời gian khác nhau. Hai bức tranh tưởng như đối lập nhưng thực ra lại là một sự chấp ghép rất hoàn hảo. Mùa thu xưa và mùa thu nay – nỗi buồn của người ra đi tìm đường cứu nước và niềm vui của người chiến thắng làm chủ đất nước – chiều dài của không gian, thời gian, tất cả đã tạo thành một mạch xuyên suốt toàn bài thơ.

“Tình nào hơn Tổ quốc”. Với tình yêu Tổ quốc sâu nặng, mỗi nhà thơ bằng những cách khác nhau đã góp phần tạo nên những tượng đài cao đẹp về Tổ quốc, là Tổ quốc đau thương dưới gót giày xâm lược, là Tổ quốc với cảnh sắc nên thơ “Rừng cọ đồi chè, đồng xanh ngào ngạt...” Với Nguyễn Đình Thi, Tổ quốc là sự hồi sinh tràn đầy sức sống, là ý thức độc lập tự chủ và niềm tự hào về Tổ quốc giàu đẹp, có truyền thống bất khuất kiên cường.